TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2021/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 02 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 349/2020/TLST-HN&GĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 giữa:

+ *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm: 1998.

+ *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1995.

Đều ĐKHKTT: xóm Trại, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến N và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến N và chị Nguyễn Thị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Tiến N và chị Nguyễn Thị N đều thống nhất thỏa thuận:

Giao cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28/8/2019 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc các đương sự có thoả thuận khác.

Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thống nhất anh Nguyễn Tiến N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2021 đến khi cháu Nguyễn Tuệ L đủ 18 tuổi hoặc các đương sự có thoả thuận khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì anh N còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay chung: Các đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Tiến N và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận: anh N chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nộp vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0005050 ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Hương;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Anh Nam, chị Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Toàn